

Thành phố K, ngày 08 tháng 12 năm 2022

Số: 237/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 384/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Lệ H, sinh năm 1978.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Khánh H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Đoàn K, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trương Thị Lệ H và ông Nguyễn Khánh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Các con chung là Nguyễn Thị Thi H, sinh ngày 21/7/1996, Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 02/02/1998, Nguyễn Thị Thu C, sinh ngày 22/03/2003 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung là Nguyễn Trương Hoàng H, sinh ngày 03/11/2006 cho ông Nguyễn Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và trưởng thành.

Bà Trương Thị Lệ H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bà Trương Thị Lệ H nhận chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001105 ngày 31/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Hoàn trả cho bà H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) từ biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ry Thị Mỹ Hoàng